|  |  |
| --- | --- |
| TRƯỜNG ĐH NÔNG LÂM BẮC GIANG | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** |
| **KHOA TÀI NGUYÊN VÀ MÔI TRƯỜNG** | **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** |

*Bắc Giang, ngày tháng năm 2020*

**ĐỀ CƯƠNG CHUYÊN ĐỀ THỰC TẬP NGHỀ NGHIỆP**

**QUY HOẠCH SỬ DỤNG ĐẤT**

**1. Thông tin chung về học phần**

- Mã học phần: QLD 2050

- Số tín chỉ: 10

- Loại học phần: Bắt buộc

- Các học phần tiên quyết

- Các học phần song hành: Không

- Các yêu cầu với học phần: Sinh viên tích lũy đầy đủ các kiến thức chuyên ngành (hoàn thiện cơ bản các học phần trong chương trình đào tạo).

- Bộ môn (Khoa) phụ trách học phần: Bộ môn Quản lý đất đai/Khoa Tài nguyên và Môi trường.

- Số tiết quy định với các hoạt động:

+ Nghe giảng lý thuyết: 15 tiết

+ Thực tập tại địa phương, thu thập tổng hợp số liệu, viết báo cáo: 270 tiết

+ Tự học: 300 giờ

**2. Thông tin chung về các giảng viên**

|  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Học hàm, học vị, họ tên** | **Số điện thoại** | **Email** | **Ghi chú** |
| 1 | TS. Khương Mạnh Hà | 0914257747 | hakm@bafu.edu.vn |  |
| 2 | ThS.Trần Thị Hiền | 0916087866 | hientt@bafu.edu.vn |  |

**3. Mục tiêu của học phần**

- Yêu cầu về kiến thức: Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản về các vấn đề đất đai và sử dụng đất đai; về hệ thống, quy trình, nội dung, trình tự, mục tiêu chiến lược, các phương pháp sử dụng trong xây dựng Quy hoạch sử dụng đất; các văn bản có liên quan đến công tác quy hoạch sử dụng đất.

- Yêu cầu về kỹ năng:

+ Thu thập số liệu và đánh giá được ưu nhược điểm về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên kinh tế xã hội, tình hình quản lý và hiện trạng sử dụng đất đai của địa phương;

+ Thu thập các tài liệu, văn bản có liên quan đến quy hoạch sử dụng đất của địa phương;

+ Tổng hợp và dự báo nhu cầu sử dụng đất các ngành, các lĩnh vực của địa phương.

+ Xác định quan điểm sử dụng đất; cân đối điều chỉnh và phân bổ đất đai, đề xuất định hướng quy hoạch và kế hoạch sử dụng đất, xây dựng bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch sử dụng đất của địa phương. Viết báo cáo lập phương án quy hoạch sử dụng đất của địa phương.

- Yêu cầu về năng lực tự chủ và trách nhiệm nghề nghiệp: Có năng lực tự học, tự nghiên cứu để nâng cao hiểu biết của bản thân về lĩnh vực pháp luật đất đai phục vụ công tác quy hoạch sử dụng đất.

**\* Ghi chú:** Mục tiêu học phần thể hiện tại **Phụ lục 2.**

**4. Chuẩn đầu ra của học phần (LO – Learning Outcomes)**

|  |  |
| --- | --- |
| **Mã CĐR** | **Mô tả CĐR học phần**  *Sau khi học xong môn học này, người học có thể:* |
| ***LO.1*** | ***Chuẩn về kiến thức*** |
| LO.1.1 | Nhận biết trình tự và xác định nội dung của quy hoạch sử dụng đất; |
| LO.1.2 | Thu thập được các quy định pháp luật, các số liệu, tài liệu có liên quan đến công tác lập và thực hiện QHSDĐ. |
| LO.1.3 | Áp dụng các công thức để tính toán dự báo nhu cầu sử dụng đất của các ngành các lĩnh vực, các chỉ tiêu sử dụng đất, áp dụng các phương pháp để cân đối, điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất, đề xuất định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. |
| ***LO.2*** | ***Chuẩn về kỹ năng*** |
| LO.2.1 | Thu thập các văn bản có liên quan, tổng hợp, đánh giá, phân tích số liệu về điều kiện tự nhiên, KT-XH, tình hình quản lý và hiện trạng sử dụng đất của địa phương. |
| LO.2.2 | Tính toán các chỉ tiêu sử dụng đất, cân đối, điều chỉnh các chỉ tiêu sử dụng đất, đề xuất định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các giải pháp thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Viết báo cáo lập phương án quy hoạch sử dụng đất. |
| LO.2.3 | Ứng dụng các phần mềm chuyên ngành xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất. |
| ***LO.3*** | ***Năng lực tự chủ & trách nhiệm nghề nghiệp*** |
| LO.3.1 | Nhận thức được vị trí, tầm quan trọng và mức độ tác động QHSDĐ đối với phát triển KT-XH ở các địa phương; |
| LO.3.2 | Có khả năng tự học tập, nghiên cứu các văn bản pháp luật, nâng cao hiểu biết của bản thân để vận dụng vào công tác lập phương án và quản lý việc thực hiện phương án QHSDĐ. Có khả năng làm việc nhóm, năng lực tự chịu trách nhiệm và làm việc theo pháp luật. |

**\* Ghi chú:** Mã hóa chuẩn đầu ra học phần, đánh giá mức độ tương thích của chuẩn đầu ra học phần với chuẩn đầu ra CTĐT được thể hiện tại **Phụ lục 1.**

**5. Mô tả tóm tắt nội dung học phần**

Thực tập nghề nghiệp là học phần 10 tín chỉ thuộc khối kiến thức giáo dục chuyên nghiệp, được thực hiện cho sinh viên năm thứ 4, học kỳ thứ 7.. Học phần này hỗ trợ cho sinh viên vận dụng những kiến thức đã học được để thực hiện các nhiệm vụ thực tế trong công tác quản lý đất đai tại các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp thuộc lĩnh vực quản lý đất đai. Chuyên đề Quy hoạch sử dụng đất là học phần chuyên đề thực tập nghề nghiệp thuộc khối kiến thức chuyên ngành cung cấp cho người học kiến thức và kỹ năng nghề nghiệp trong công tác lập phương án Quy hoạch sử dụng đất tại các cơ quan, doanh nghiệp. Quá trình hoàn thành học phần chuyên đề thực tập nghề nghiệp giúp người học có được những kiến thức thực tế quan trọng về vị trí, vai trò, trình tự và nội dung phương án Quy hoạch sử dụng đất tại địa phương.

**6. Mức độ đóng góp của các nội dung để đạt được chuẩn đầu ra của học phần**

+ Mức 1: Thấp (**Nhớ:** Bao gồm việc người học có thể nhớ lại các điều đặc biệt hoặc tổng quát, trọn vẹn hoặc một phần các quá trình, các dạng thức, cấu trúc… đã được học. Ở cấp độ này người học cần nhớ lại đúng điều được hỏi đến.)

+ Mức 2: Trung bình (**Hiểu**: Ở cấp độ nhận thức này, người học cần nắm được ý nghĩa của thông tin, thể hiện qua khả năng diễn giải, suy diễn, liên hệ.)

+ Mức 3: Cao (**Vận dụng, phân tích, đánh giá, sáng tạo:** Người học có khả năng chia các nội dung, các thông tin thành những phần nhỏ để có thể chỉ ra các yếu tố, các mối liên hệ, các nguyên tắc cấu trúc của chúng.

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Nội dung** | **Chuẩn đầu ra của học phần** | | | | | | | |
| LO.1.1 | LO.1.2 | LO.1.3 | LO.2.1 | LO.2.2 | LO.2.3 | LO.3.1 | LO.3.2 |
| 1. Công tác chuẩn bị  - Phổ biến mục đích, yêu cầu  - Hướng dẫn kiến thức chuyên môn  - Hướng dẫn xây dựng đề cương thực tập | 2 | 2 | 2 | 2 |  |  | 2 |  |
| 2. Thực tập tại cơ sở, thu thập tài liệu, số liệu, viết báo cáo  - Thu thập tài liệu, số liệu về tình hình cơ bản của địa phương, các tài liệu, số liệu có liên quan đến quy hoạch sử dụng đất của địa phương  - Tổng hợp, phân tích và xử lý số liệu  - Viết bản thảo báo cáo thuyết minh |  | 2 | 3 | 2 | 3 | 3 |  | 2 |
| 3. Chỉnh sửa và hoàn thiện báo cáo  - Gửi bản thảo xin ý kiến của giáo viên hướng dẫn  - Thu thập số liệu và chỉnh sửa bổ sung  - Hoàn thiện báo cáo theo đề cương |  | 2 | 2 | 2 | 2 | 2 | 3 | 3 |

**7. Danh mục tài liệu**

***Tài liệu chính***

1. Đoàn Công Quỳ, Vũ Thị Bình, Nguyễn Thị Vòng, Nguyễn Quang Học, Đỗ Thị Tám (2006). Giáo trình Quy hoạch sử dụng đất. NXB Nông nghiệp.

***Tài liệu tham khảo***

[2] Chu Văn Thỉnh, cs (2020), *Quy hoạch sử dụng đất*, NXB Tài nguyên Môi trường và bản đồ Việt Nam.

[3] Nguyễn Hữu Ngữ, Nguyễn Thị Hải (2013), *Giáo trình Quy hoạch sử dụng đất,* NXB Nông nghiệp Thành phố Hồ Chí Minh.

[4] Nguyễn Thế Bá (2004), *Quy hoạch xây dựng phát triển đô thị*, NXB Xây dựng.

[5] Vũ Thị Bình, cs (2008), *Quy hoạch đô thị và điểm dân cư nông thôn*, NXB Nông nghiệp.

[6] Quốc hội (2017). *Luật Quy hoạch*.

[7] Báo cáo thuyết minh Phương án quy hoạch sử dụng đất của các địa phương.

**8. Nhiệm vụ của người học**

**8.1. Phần lý thuyết, bài tập, thảo luận**

- Nghe phổ biến mục đích và yêu cầu của thực tập nghề nghiệp;

- Nắm bắt các kiến thức chuyên môn cần thiết cho chuyên đề; các nội dung cần triển khai và thực hiện khi đi thực tập tại cơ sở, địa phương, doanh nghiệp;

- Nắm vững cách thức và phương pháp thu thập, xử lý tài liệu, tổng hợp số liệu; xây dựng đề cương; viết, chỉnh sửa và hoàn thiện báo cáo thực tập nghề nghiệp theo quy định.

**\* Ghi chú:** Nhiệm vụ của người học được thể hiện tại **Phụ lục 3.**

**8.2. Phần thí nghiệm, thực hành**

- Tham dự ≥ 80% tổng số thời lượng thực tập tại các cơ quan, doanh nghiệp.

- Tích cực, chủ động tham gia các hoạt động chuyên môn tại cơ quan, doanh nghiệp;

- Hoàn thành báo cáo thực tập nghề nghiệp đạt yêu cầu về chất lượng, tiến độ.

- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học, tự nghiên cứu.

**\* Ghi chú:** Nhiệm vụ của người học được thể hiện tại **Phụ lục 3.**

**8.3. Phần bài tập lớn, tiểu luận** (không)

**8.4. Phần khác** (không)

**9. Phương pháp giảng dạy**

- Phần lý thuyết: Hướng dẫn các văn bản, quy định liên quan, các kiến thức có liên quan đến nội dung chuyên đề thực tập nghề nghiệp; yêu cầu đối với học phần: thời gian thực hiện, cách thức tổ chức triển khai, sản phẩm hoàn thành, hình thức đánh giá kết quả.

- Phần thảo luận, thực hành:

+ Giảng viên hướng dẫn quy trình, nội dung và yêu cầu thực tập, các nội dung có liên quan đến việc thu thập số liệu tại cơ sở, địa phương phục vụ việc viết báo cáo chuyên đề thực tập nghề nghiệp.

+ Sinh viên chủ động nghiên cứu tài liệu, thu thập, tổng hợp tài liệu, số liệu, tham khảo ý kiến của GVHD và cán bộ tại cơ quan, doanh nghiệp hoàn thiện báo cáo chuyên đề thực tập nghề nghiệp.

+ Người hướng dẫn tại cở sở thực tập: Hướng dẫn kiến thức chuyên môn nghiệp vụ, hỗ trợ cho sinh viên thu thập tài liệu, số liệu, hoàn thiện báo cáo thực tập. Cho ý kiến nhận xét, đánh giá về kết quả thực tập của sinh viên.

**10. Phương pháp, hình thức kiểm tra – đánh giá kết quả học tập**

***10.1. Các phương pháp kiểm tra đánh giá giúp đạt được và thể hiện, đánh giá được các kết quả học tập của học phần***

+ Phương pháp kiểm tra: Viết báo cáo.

+ Hình thức kiểm tra: Chấm sản phẩm báo cáo.

**\* Ghi chú:** Phương pháp kiểm tra đánh giá được thể hiện tại **Phụ lục 4.**

***10.2. Làm rõ thang điểm, tiêu chí đánh giá và mô tả mức đạt được điểm số***

+ Trọng số đánh giá kết quả học tập

**Bảng 1. Trọng số đánh giá kết quả học tập**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Điểm thành phần** | **Điểm chuyên cần** | **Điểm chấm báo cáo thực tập nghề nghiệp** | **Ghi chú** |
| Chuyên đề Quy hoạch sử dụng đất | 10% | 90% | - Điểm chuyên cần: Đánh giá trên cơ sở nhận xét của cơ sở thực tập về tinh thần, thái độ, việc chấp hành quy chế cơ quan của sinh viên (có phiếu xác nhận, đánh giá của cơ sở thực tập).  *(Trường hợp cơ sở thực tập xác nhận sinh viên không đạt yêu cầu thì kết quả đánh giá học phần không đạt)*  - Điểm chấm báo cáo: Điểm trung bình của cộng giảng viên hướng dẫn (vòng 1) và giảng viên chấm vòng 2. |

*+ Kế hoạch đánh giá kết quả học tập*

**Bảng 2. Đánh giá chuyên cần**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Hình thức** | **Tiêu chí đánh giá** | **Điểm tối đa** |
| 1 | Chấp hành nội quy, quy chế của cơ sở thực tập và thái độ học tập | Thái độ tham dự (2%)  Trong đó:  - Luôn chú ý và tham gia đầy đủ các hoạt động (2%)  - Khá chú ý, tham gia tương đối đầy đủ (1,5%)  - Có chú ý, ít tham gia (1%)  - Không chú ý, không tham gia (0%) | 2 |
| Thời gian tham dự (8%)  - Nếu vắng 01 buổi thực tập tại cơ sở trừ 1 %  - Vắng quá 20% tổng số buổi của học phần thì không đánh giá. | 8 |

**Bảng 3. Đánh giá điểm báo cáo (Báo cáo thực tập nghề nghiệp)**

|  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **Tiêu chí** | **Trọng số** | **Giỏi – Xuất sắc**  **(8,5-10)** | **Khá**  **(7,0-8,4)** | **Trung bình**  **(5,5-6,9)** | **Trung bình yếu**  **(4,0-5,4)** | **Kém**  **<4,0** |
| **Báo cáo thực tập nghề nghiệp** | 90% | Báo cáo đạt yêu cầu xuất sắc về hình thức và nội dung | Báo cáo đạt yêu cầu tốt về hình thức và nội dung | Báo cáo đạt yêu cầu về hình thức và nội dung | Báo cáo còn một số nội dung chưa đạt yêu cầu | Báo cáo không đạt yêu cầu về hình thức và nội dung |

**11. Nội dung chi tiết học phần**

***11.1. Nội dung về lý thuyết và thảo luận: (Tổng số tiết: 15 tiết)***

- Phổ biến mục đích và yêu cầu của thực tập nghề nghiệp;

- Hướng dẫn các kiến thức chuyên môn cần thiết cho chuyên đề; các nội dung cần triển khai và thực hiện khi đi thực tập tại cơ sở, địa phương, doanh nghiệp;

- Cách thức và phương pháp thu thập và xử lý tài liệu, số liệu, xây dựng đề cương; viết, chỉnh sửa và hoàn thiện báo cáo thực tập nghề nghiệp theo quy định.

***11.2. Nội dung về thực hành, thảo luận (Tổng số tiết: 270 tiết – tương đương với 540 giờ thực tập tại cơ sở)***

*(Tổng số 270 tiết tương đương với 540 giờ thực tập tại cơ sở)*

*1. Mục tiêu:*

Trang bị cho sinh viên phương pháp thu thập tài liệu, số liệu có liên quan đến tình hình cơ bản của địa phương; dự báo nhu cầu sử dụng đất các ngành, các lĩnh vực của địa phương; đề xuất định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất.

*2. Nội dung:*

*-* Xây dựng đề cương thực tập nghề nghiệp.

- Thu thập tài liệu, số liệu về tình hình cơ bản của địa phương (điều kiện tự nhiên, KTXH, tình hình quản lý và hiện trạng sử dụng đất, tiềm năng thích nghi đất đai), các tài liệu, số liệu liên quan đến QHSDĐ (chủ trương, nghị quyết, chương trình, dự án, các phương án quy hoạch có liên quan, hệ thống bản đồ...). Đánh giá thực trạng và xác định ưu nhược điểm và các tồn tại hạn chế cũng như tác động của các yếu tố đến phát triển KT-XH của địa phương.

- Tổng hợp số liệu, lập bảng biểu, phân tích đánh giá thực trạng và các tác động đối với địa phương

- Dự báo nhu cầu sử dụng đất các ngành các ngành, lĩnh vực;

- Đề xuất định hướng và mục tiêu của phát triển KT-XH;

- Phân bổ, cân đối điều chỉnh sử dụng đất đai giữa các ngành và các lĩnh vực, xây dựng phương án QHSDĐ, đánh giá hiệu quả phương án QHSDĐ;

- Đề xuất định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và giải pháp thực hiện QH, KHSDĐ, xây dựng các loại bản đồ và hệ thống biểu mẫu theo quy định.

- Viết và chỉnh sửa báo cáo, hoàn thiện và nộp sản phẩm.

*3. Địa điểm:* Tại cơ sở thực tập

*4. Dụng cụ trang thiết bị:* máy tính cá nhân, máy tính xách tay, phần mềm chuyên ngành, máy chiếu.

*5. Tổ chức thực hiện:*

- Sinh viên chấp hành các nội quy, quy định và tuân thủ theo sự phân công của cơ sở thực tập;

- Thực hiện theo sự hướng dẫn của giảng viên và cán bộ tại cơ sở thực tập;

- Giảng viên hướng dẫn kiểm tra, theo dõi và đôn đốc sinh viên trong quá trình thực tập tại cơ sở.

- Cơ sở thực tập nhận xét, đánh giá sinh viên sau khi kết thúc quá trình thực tập tại cơ sở.

*6. Đánh giá, cho điểm:*

- Sản phẩm giao nộp là báo cáo thực tập nghề nghiệp.

- Giảng viên đánh giá trên cơ sở chất lượng báo cáo và kết quả xác nhận của cơ sở thực tập đối với sinh viên

***11.3. Nội dung về bài tập lớn, tiểu luận:*** Không

**12. Thời gian phê duyệt đề cương học phần:** Ngày …. tháng …. năm ….

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **GIẢNG VIÊN**  **PHỤ TRÁCH HỌC PHẦN** | **TRƯỞNG BỘ MÔN** | **TRƯỞNG KHOA** |

# **PHỤ LỤC 1**

# **MÃ HÓA CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN, ĐÁNH GIÁ MỨC ĐỘ TƯƠNG THÍCH CỦA CHUẨN ĐẦU RA HỌC PHẦN VỚI CHUẨN ĐẦU RA CTĐT**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Chuẩn đầu ra học phần** | **Mức độ theo thang Bloom** | **Đáp ứng chuẩn đầu ra của CTĐT** |
| 1 | ***Chuẩn về kiến thức*** |  |  |
| Nhận biết trình tự và xác định nội dung của quy hoạch sử dụng đất; | 2 | CĐR7 |
| Thu thập được các quy định pháp luật, các số liệu, tài liệu có liên quan đến công tác lập và thực hiện QHSDĐ. | 2 | CĐR7 |
| Áp dụng các công thức để tính toán dự báo nhu cầu sử dụng đất của các ngành các lĩnh vực, các chỉ tiêu sử dụng đất, áp dụng các phương pháp để cân đối, điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất, đề xuất định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. | 3 | CĐR7 |
| 2 | ***Chuẩn về kỹ năng*** |  |  |
| Thu thập các văn bản có liên quan, tổng hợp, đánh giá, phân tích số liệu về điều kiện tự nhiên, KT-XH, tình hình quản lý và hiện trạng sử dụng đất của địa phương. | 2 | CĐR10, CĐR14 |
| Tính toán các chỉ tiêu sử dụng đất, cân đối, điều chỉnh các chỉ tiêu sử dụng đất, đề xuất định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các giải pháp thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Viết báo cáo lập phương án quy hoạch sử dụng đất. | 3 | CĐR10, CĐR14 |
| Ứng dụng các phần mềm chuyên ngành xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất. | 3 | CĐR10, CĐR14 |
| 3 | ***Năng lực tự chủ & trách nhiệm nghề nghiệp*** |  |  |
| Nhận thức được vị trí, tầm quan trọng và mức độ tác động QHSDĐ đối với phát triển KT-XH ở các địa phương; | 3 | CĐR16 |
| Có khả năng tự học tập, nghiên cứu các văn bản pháp luật, nâng cao hiểu biết của bản thân để vận dụng vào công tác lập phương án và quản lý việc thực hiện phương án QHSDĐ. Có khả năng làm việc nhóm, năng lực tự chịu trách nhiệm và làm việc theo pháp luật. | 3 | CĐR15, CĐR16 |

**PHỤ LỤC 2**

**MỤC TIÊU VÀ CHUẨN ĐẦU RA CỦA HỌC PHẦN**

**1. Mục tiêu học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mục tiêu**  **(Gx)** | **Mô tả mục tiêu** | **CĐR của CTĐT** |
| G1 | Trang bị cho sinh viên kiến thức cơ bản các vấn đề đất đai và sử dụng đất đai; về căn cứ pháp lý, hệ thống, quy trình, nội dung, trình tự, mục tiêu chiến lược, các phương pháp sử dụng trong xây dựng Quy hoạch sử dụng đất. | CĐR7 |
| G2 | Thu thập số liệu và nhận biết ưu nhược điểm về điều kiện tự nhiên, tài nguyên thiên nhiên kinh tế xã hội, tình hình quản lý và sử dụng đất đai của địa phương. Tính toán các chỉ tiêu sử dụng đất và lập được phương án quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Xây dựng bản đồ hiện trạng và bản đồ quy hoạch sử dụng đất của địa phương. | CĐR10, CĐR14 |
| G3 | Có năng lực tự học, tự nghiên cứu để nâng cao hiểu biết của bản thân về lĩnh vực pháp luật đất đai phục vụ công tác quy hoạch sử dụng đất. | CĐR15,  CĐR16 |

**2. Chuẩn đầu ra học phần**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Mã CĐR** | **Mô tả CĐR học phần**  *Sau khi học xong môn học này, người học có thể:* | **CĐR của CTĐT** |
| ***LO.1*** | ***Chuẩn về kiến thức*** |  |
| LO.1.1 | Nhận biết trình tự và xác định nội dung của quy hoạch sử dụng đất; | CĐR7 |
| LO.1.2 | Thu thập được các quy định pháp luật, các số liệu, tài liệu có liên quan đến công tác lập và thực hiện QHSDĐ. | CĐR7 |
| LO.1.3 | Áp dụng các công thức để tính toán dự báo nhu cầu sử dụng đất của các ngành các lĩnh vực, các chỉ tiêu sử dụng đất, áp dụng các phương pháp để cân đối, điều chỉnh chỉ tiêu sử dụng đất, đề xuất định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. | CĐR7 |
| ***LO.2*** | ***Chuẩn về kỹ năng*** |  |
| LO.2.1 | Thu thập các văn bản có liên quan, tổng hợp, đánh giá, phân tích số liệu về điều kiện tự nhiên, KT-XH, tình hình quản lý và hiện trạng sử dụng đất của địa phương. | CĐR10, CĐR14 |
| LO.2.2 | Tính toán các chỉ tiêu sử dụng đất, cân đối, điều chỉnh các chỉ tiêu sử dụng đất, đề xuất định hướng quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất và các giải pháp thực hiện quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất. Viết báo cáo lập phương án quy hoạch sử dụng đất. | CĐR10, CĐR14 |
| LO.2.3 | Ứng dụng các phần mềm chuyên ngành xây dựng bản đồ hiện trạng sử dụng đất, bản đồ quy hoạch sử dụng đất. | CĐR10, CĐR14 |
| ***LO.3*** | ***Năng lực tự chủ & trách nhiệm nghề nghiệp*** |  |
| LO.3.1 | Nhận thức được vị trí, tầm quan trọng và mức độ tác động QHSDĐ đối với phát triển KT-XH ở các địa phương. | CĐR16 |
| LO.3.2 | Có khả năng tự học tập, nghiên cứu các văn bản pháp luật, nâng cao hiểu biết của bản thân để vận dụng vào công tác lập phương án và quản lý việc thực hiện phương án QHSDĐ. Có khả năng làm việc nhóm, năng lực tự chịu trách nhiệm và làm việc theo pháp luật. | CĐR15, CĐR16 |

**PHỤ LỤC 3**

**NỘI DUNG CỦA HỌC PHẦN**

| **Tuần**  **thứ** | **Nội dung** | **Hoạt động dạy và học** | **Số tiết LT/TH** | **Tài liệu**  **học tập,**  **tham khảo** | **CĐR**  **học**  **phần** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| 1 | \* Công tác chuẩn bị  - Phổ biến mục đích, yêu cầu  - Hướng dẫn kiến thức chuyên môn  - Hướng dẫn xây dựng đề cương thực tập | **Giảng viên:**  - Giới thiệu học phần, mục đích yêu cầu của học phần, qui định đánh giá học phần, hướng dẫn sinh viên xây dựng đề cương thực tập  - Thuyết trình nội dung, trả lời các thắc mắc của sinh viên.  **Sinh viên:**  - Hoạt động trên lớp: Nghe giảng, nắm vững các yêu cầu của học phần thực tập nghề nghiệp, nêu ra các vướng mắc  - Hoạt động ở nhà: Đọc và nghiên cứu tài liệu tham khảo, xây dựng đề cương thực tập nghề nghiệp. | 5/10 | [1], [2]  [3], [4]  [5], [6] | L.O.1.1  L.O.1.2  L.O.1.3  L.O.2.1  L.O.3.1 |
| 2-14 | \* Thực tập tại cơ sở, thu thập tài liệu, số liệu, viết báo cáo  - Thu thập tài liệu, số liệu về tình hình cơ bản của địa phương, các tài liệu, số liệu có liên quan đến quy hoạch sử dụng đất của địa phương  - Tổng hợp, phân tích và xử lý số liệu  - Viết bản thảo báo cáo thuyết minh | **Giảng viên:**  - Hướng dẫn sinh viên cách thức thu thập, tổng hợp và xử lý tài liệu, số liệu có liên quan;  - Hướng dẫn sinh viên viết báo cáo thực tập nghề nghiệp.  **Cán bộ hướng dẫn tại cơ sở:**  - Hướng dẫn sinh viên các nghiệp vụ chuyên môn có liên quan;  - Hướng dẫn và hỗ trợ sinh viên trong quá trình thu thập, tổng hợp, xử lý tài liệu, số liệu phục vụ viết báo cáo thực tập nghề nghiệp.  - Nhận xét, đánh giá tinh thần và thái độ học tập của sinh viên trong quá trình thực tập.  **Sinh viên:**  - Thu thập tài liệu, số liệu về tình hình cơ bản của địa phương, các tài liệu, số liệu có liên quan đến quy hoạch sử dụng đất của địa phương  - Tổng hợp, phân tích và xử lý số liệu  - Viết bản thảo báo cáo thuyết minh | 0/255 | [1], [2]  [3], [4]  [5], [6]  [7], [8] | L.O.1.2  L.O.1.3  L.O.2.1  L.O.2.2  L.O.2.3  L.O.3.2 |
| 15 | \* Chỉnh sửa và hoàn thiện báo cáo  - Gửi bản thảo xin ý kiến của giáo viên hướng dẫn  - Thu thập số liệu và chỉnh sửa bổ sung  - Hoàn thiện báo cáo theo đề cương | **Giảng viên:**  - Đọc và chỉnh sửa báo cáo thực tập cho sinh viên  **Sinh viên:**  - Thu thập số liệu và chỉnh sửa bổ sung  - Chỉnh sửa và hoàn thiện báo cáo theo ý kiến của giáo viên hướng dẫn.  - Nộp sản phẩm thực tập theo quy định của nhà trường. | 0/15 | [1], [2]  [3], [4]  [5], [6] | L.O.1.2  L.O.1.3  L.O.2.1  L.O.2.2  L.O.2.3  L.O.3.1  L.O.3.2 |

**PHỤ LỤC 4**

**PHƯƠNG THỨC ĐÁNH GIÁ HỌC PHẦN**

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **TT** | **Điểm thành phần**  **(Tỷ lệ %)** | **Quy định** |  | **Chuẩn đầu ra học phần** | | | | | | |
| LO.1.1 | LO.1.2 | LO.1.3 | LO.2.1 | LO.2.2 | LO.2.3 | LO.3.1 | LO.3.2 |
| 1 | Điểm chuyên cần (10%) | + Hình thức: Đánh giá trên cơ sở nhận xét của cơ sở thực tập về tinh thần, thái độ, việc chấp hành quy chế cơ quan của sinh viên (có phiếu xác nhận, đánh giá của cơ sở thực tập).  + Hệ số: 1 | x | x | x | x | x | x | x | x |
| 2 | Điểm báo cáo (90 %) | + Hình thức: Chấm báo cáo chuyên đề. Kết quả là điểm Trung bình cộng của Giáo viên chấm vòng 1 (cán bộ hướng dẫn) và giáo viên vòng 2.  + Thời điểm: Kết thúc thời gian thực tập  + Tính chất: Bắt buộc | x | x | x | x | x | x | x | x |